

Số: 1052/2018/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 30 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý số 964/2018/HNST ngày 04/10/2018 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây;

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Bành Thị T, sinh năm 1984

Ông Nguyễn Cao T1, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: 67 đường C, phường L, quận B, Tp.HCM

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Bành Thị T và ông Nguyễn Cao T1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Cả hai thỏa thuận bà Bành Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên chung Nguyễn Cao Kiều X, ông Nguyễn Cao T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Cao Kiều D. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bành Thị T và ông Nguyễn Cao T1 thuận tình ly hôn (bà T và ông T1 kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 106, quyển số 01-2004 ngày 30/8/2004 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Q.)

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Cao Kiều X, sinh ngày 26/01/2012 cho bà Bành Thị Thủy trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung tên Nguyễn Cao Kiều D, sinh ngày 13/6/2007 cho ông Nguyễn Cao T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do bà Bành Thị T và ông Nguyễn Cao T1 nộp nhưng được trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do bà T, ông T1 đã nộp theo biên lai thu số 0037125 ngày 03/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND. Q.Tân Bình;
- UBND xã Đức Lâm, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Tô Trần Ái Vy